

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 04/2008/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 1 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và phối hợp hoạt động giữa Văn phòng thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (SPS) của Việt Nam với mạng lưới các điểm thông báo và hỏi đáp về SPS thuộc các Bộ, ngành

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 99/2005/QĐ-TTg ngày 09/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về vệ sinh dịch tễ và kiểm dịch động thực vật;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và phối hợp hoạt động giữa Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về SPS của Việt Nam với mạng lưới các điểm Thông báo và hỏi đáp về SPS thuộc các Bộ, ngành”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng công báo.

Điều 3. Chánh văn phòng, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc các Bộ: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Y tế, Khoa học và Công nghệ và Giám đốc Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về SPS của Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Cao Đức Phát

QUY CHẾ

Tổ chức và phối hợp hoạt động giữa Văn phòng thông báo và điểm hỏi đáp quốc gia về SPS của Việt Nam

với mạng lưới các điểm thông báo và hỏi đáp thuộc các Bộ, ngành

(Ban hành kèm theo Quyết định số 04/2008/QĐ-BNN ngày 10 tháng 01 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về tổ chức, nhiệm vụ, chế độ làm việc và cơ chế phối hợp hoạt động giữa Văn phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp quốc gia về SPS của Việt Nam (sau đây gọi tắt là Văn phòng SPS Việt Nam) với mạng lưới các điểm Thông báo và hỏi đáp về vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (sau đây gọi là điểm Thông báo và hỏi đáp về SPS thuộc các Bộ, ngành) nhằm thực thi nghĩa vụ minh bạch hóa của Việt Nam về thông báo và hỏi đáp liên quan đến thực thi Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật (sau đây gọi tắt là Hiệp định SPS) của Tổ chức Thương mại thế giới (sau đây gọi tắt là WTO)

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng trong thông báo và hỏi đáp giữa Văn phòng SPS Việt Nam với mạng lưới các điểm Thông báo và hỏi đáp về SPS được thành lập tại các cơ quan chức năng thuộc các Bộ, ngành liên quan nhằm thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 4, Quyết định số 99/2005/QĐ-TTg ngày 09/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ và Điều 5 của Quy chế này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. “*Hiệp định SPS*” là Hiệp định về áp dụng các biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật.

2. “*Biện pháp SPS*” là bất kỳ biện pháp vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm dịch động thực vật nào được áp dụng để bảo vệ cuộc sống của con người, động vật và thực vật trong lãnh thổ Việt Nam khỏi nguy cơ xâm nhập, xuất hiện hay lan truyền của sâu, bệnh, vật mang bệnh hay vật gây bệnh, nguy cơ từ các chất phụ gia thực phẩm, tạp chất, độc chất hoặc vật gây bệnh trong thực phẩm, đồ uống hoặc thức ăn chăn nuôi, nguy cơ từ các bệnh do động vật, thực vật hay sản phẩm của chúng đem lại hoặc từ việc xâm nhập, xuất hiện và lan truyền của sâu hại hay bệnh dịch và ngăn chặn hay hạn chế tác hại khác do sự xâm nhập, xuất hiện hay lan truyền của sâu hại và dịch bệnh, bao gồm: các văn bản quy phạm pháp luật; các quy định, yêu cầu và thủ tục, tiêu chuẩn cuối cùng của sản phẩm; các quá trình và phương pháp sản xuất, thử nghiệm, thanh tra, chứng nhận và thủ tục chấp thuận; xử lý kiểm dịch kể cả các yêu cầu gắn với việc vận chuyển động vật hay thực vật, các nguyên liệu cần thiết cho sự tồn tại của chúng trong khi vận chuyển; các điều khoản về phương pháp thống kê có liên quan, thủ tục lấy mẫu và phương pháp đánh giá nguy cơ; các yêu cầu đóng gói và dán nhãn liên quan trực tiếp đến an toàn thực phẩm.

Điều 4. Nghĩa vụ về minh bạch hóa theo yêu cầu của Hiệp định SPS

1. Thông báo cho các nước thành viên thông qua Ban Thư ký WTO về các biện pháp SPS theo quy định tại khoản 2, Điều 3 của Quy chế này; các dự thảo xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung hoặc văn bản do các cơ quan nhà nước thẩm quyền của Việt Nam ban hành có khả năng tạo ra các rào cản trong thương mại giữa Việt Nam với các thành viên của WTO, đồng thời xem xét và có ý kiến đối với thông báo nhận được của các nước thành viên nhằm đảm bảo các biện pháp SPS mà các nước đã, đang hoặc sẽ áp dụng không hạn chế thương mại của Việt Nam với các nước đó.

a. Thời hạn thông báo dự thảo về các biện pháp SPS để lấy ý kiến tham vấn của các cơ quan có liên quan trong nước và các nước thành viên WTO theo quy định ít nhất là 60 ngày. Thời hạn tham vấn có thể được gia hạn theo yêu cầu của nước thành

viên trước khi tổng hợp, ban hành, trừ trường hợp khẩn cấp liên quan đến sức khỏe, an toàn, bảo vệ môi trường và an ninh quốc gia, trong trường hợp này sẽ áp dụng theo quy định tại khoản 2 phụ lục B của Hiệp định SPS;

b. Thông báo được thể hiện bằng một trong 03 ngôn ngữ là tiếng Anh, Pháp và Tây Ban Nha theo biểu mẫu thống nhất theo quy định của Ủy ban SPS thuộc WTO.

2. Tiếp nhận, xử lý và chuyển các câu hỏi hoặc trả lời của các nước thành viên WTO cũng như các câu hỏi hoặc trả lời của Việt Nam về các biện pháp SPS đã, đang và sẽ áp dụng đến các nước thành viên, đáp ứng nhu cầu thông tin và nghĩa vụ minh bạch hóa trong Hiệp định SPS.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG SPS VIỆT NAM VÀ MẠNG LƯỚI CÁC ĐIỂM THÔNG BÁO VÀ HỎI ĐÁP VỀ SPS THUỘC CÁC BỘ NGÀNH

Điều 5. Tổ chức mạng lưới SPS Việt Nam

1. Văn phòng SPS Việt Nam thành lập theo Quyết định số 99/2005/QĐ-TTg ngày 09/5/2005 của Thủ tướng Chính phủ, đặt tại trụ sở tại Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Tổ công tác liên Bộ gồm: các cán bộ của Cục Thú y, Cục Bảo vệ thực vật, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Cục An toàn vệ sinh thực phẩm (Bộ Y tế); Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ), Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công thương). Mỗi cơ quan cử 01 cán bộ lãnh đạo và 01 chuyên viên làm thành viên của tổ Công tác liên bộ để thông báo và trả lời hoặc chuẩn bị và cung cấp các tài liệu liên quan trong phạm vi Bộ, ngành mình quản lý theo Quy chế này.

2. Điểm Thông báo và hỏi đáp về SPS thuộc Bộ, ngành được thành lập trên cơ sở các điểm hỗ trợ kỹ thuật đặt tại các cơ quan chức năng thuộc các Bộ, ngành gồm: Cục Thú y, Cục Bảo vệ thực vật, Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản và Cục Khai thác và bảo vệ các nguồn lợi thủy sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), Cục An toàn vệ sinh thực phẩm (Bộ Y tế), Tổng cục Tiêu chuẩn Đo

lượng Chất lượng (Bộ Khoa học và Công nghệ) và Vụ Chính sách thương mại đa biên (Bộ Công thương).

Điều 6. Nhiệm vụ của Văn phòng SPS Việt Nam

1. Văn phòng SPS Việt Nam làm đầu mối quốc gia thực hiện nghĩa vụ minh bạch hóa theo quy định tại Phụ lục B của Hiệp định SPS về minh bạch hóa các quy định về các Biện pháp SPS, thông báo và hỏi đáp các nội dung và quy định liên quan đến SPS, yêu cầu của các nước thành viên WTO thông báo về các biện pháp, thủ tục đánh giá rủi ro, thanh tra, kiểm tra, thủ tục chấp thuận và các vấn đề liên quan đến SPS.
2. Nhiệm vụ của Văn phòng SPS Việt Nam được quy định tại Quyết định số 1733/QĐ-BNN-TCCB ngày 15/7/2005 và Quy chế tổ chức và phối hợp hoạt động ban hành kèm theo Quyết định số 1117/QĐ-BNN-TCCB ngày 18/4/2006 và thực thi các nhiệm vụ khác được quy định trong Quy chế này.
3. Điều phối các hoạt động, hướng dẫn nghiệp vụ thông báo và hỏi đáp cho các cơ quan trong mạng lưới SPS theo đúng quy định của WTO.
4. Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế, tranh thủ sự hỗ trợ quốc tế về tài chính, khoa học và kỹ thuật, triển khai thực hiện nghĩa vụ minh bạch hóa và đẩy nhanh việc thực thi các cam kết đối với Hiệp định SPS đáp ứng nghĩa vụ thành viên WTO.

Điều 7. Nhiệm vụ của các điểm Thông báo và hỏi đáp về SPS thuộc các Bộ, ngành.

Chủ trì, phối hợp chuẩn bị, cung cấp tài liệu để thông báo và hỏi đáp các nội dung và quy định về áp dụng các biện pháp liên quan đến SPS trong phạm vi Bộ, ngành mình quản lý theo thời gian và biểu mẫu quy định của WTO. Có trách nhiệm phối hợp với các điểm thông báo và hỏi đáp về SPS thuộc các Bộ, ngành khác và với Văn phòng SPS Việt Nam theo quy định của Quy chế này, bao gồm:

1. Nhiệm vụ thông báo
 - a. Chủ động rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, tập hợp các dự thảo văn bản xây dựng mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản liên quan đến việc áp dụng các biện pháp SPS trong phạm vi Bộ, ngành mình quản lý có khả năng tác động đến thương